

**THÔNG TIN HỌC PHẦN THUỘC  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC**

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
1.	Xác suất – thống kê y học	Cung cấp cho sinh viên các định lý và công thức tính xác suất của biến cố, định nghĩa liên quan đến đại lượng ngẫu nhiên, cách thiết lập quy luật cho một số đại lượng ngẫu nhiên, áp dụng quy luật phân phối xác suất của một số đại lượng ngẫu nhiên thông dụng vào bài toán thực tế.	3	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
2.	Tin học	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cấu trúc máy tính, các thao tác cơ bản trên các đối tượng trong hệ điều hành Windows XP, phần mềm ứng dụng văn phòng mã nguồn mở (Open Office), phần mềm Epi Info	3	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
3.	Sinh học và di truyền	Cung cấp cho sinh viên có kiến thức về sinh học tế bào, sinh học phân tử, sinh học phát triển, vai trò của di truyền y học, đặc điểm lâm sàng của các nhóm tật bệnh di truyền chính.	2	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
4.	Vật lý và Lý sinh	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về lý sinh y học; cơ chế vật lý cơ bản của những quá trình xảy ra trong cơ thể con người (biến đổi năng lượng, vận chuyển chất, nghe, nhìn, tuần hoàn hô hấp); các phương pháp vật lý cơ bản được ứng dụng trong lĩnh vực Y học	2	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
5.	Thực hành tổng hợp (KHCB)	Cung cấp cho sinh viên kỹ năng thực hành về: Sinh học tế bào, phát hiện sự bất thường Karyotip của một số dạng dị bội; ảnh hưởng của các yếu tố động hóa học (nhiệt độ, xúc tác) đến tốc độ phản ứng hóa học; tính chất của chỉ thị pH, hệ đệm và tương tác acid-base; nhận biết được tính chất đặc trưng của một số dạng chất hữu cơ	1	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
6.	Hóa học	Cung cấp cho sinh viên: Những kiến thức cơ bản về hóa học (hóa đại cương, vô cơ và hữu cơ); sự chuyển hoá của các chất hữu cơ trong cơ thể con người và cơ chế của một số phản ứng trong hóa học hữu cơ; ứng dụng trong y học của các chất vô cơ và hữu cơ.	2	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
7.	Kỹ năng mềm	Cung cấp cho sinh viên một số kỹ năng mềm cơ bản: làm việc nhóm, giao tiếp, giải quyết thông tin, thuyết trình, lập kế hoạch...	3	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
8.	Đạo đức nghề nghiệp (XNYH)	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Tâm lý người bệnh và tâm lý người người cán bộ y tế; Các nguyên tắc cơ bản về đạo đức y học; Các nguyên tắc đạo đức trong mối quan hệ giữa người người cán bộ y tế với người bệnh, sinh viên; Các nguyên tắc đạo đức trong mối quan hệ giữa người người cán bộ y tế với đồng nghiệp và cộng đồng; Những khía cạnh về đạo đức trong nghiên cứu y tế	1	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
9.	English 1	Sử dụng được kiến thức ngữ pháp cơ bản, các thì trong tiếng anh trong các tình huống giao tiếp. Sinh viên thực hiện được các cuộc hội thoại về những chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày.	4	1	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
10.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê Nin	Cung cấp cho sinh viên: Nội dung thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; Nội dung học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; Nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát những vấn đề về hiện thực và triển vọng của chủ nghĩa xã hội.	5	2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
11.	Điều dưỡng cơ bản - cấp cứu ban đầu	Giúp sinh viên phát triển kiến thức, thái độ và kỹ năng phối hợp với đồng nghiệp trong một số kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và trường hợp cấp cứu. Từ đó, sinh viên có khả năng đánh giá, ra quyết định và giải quyết các tình huống trên lâm sàng và xử trí cấp cứu ban đầu các trường hợp tai nạn.	2	2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
12.	Xét nghiệm cơ bản - Kiểm tra chất lượng xét nghiệm	Cung cấp kiến thức cơ bản về an toàn sinh học và các trang thiết bị, cách bố trí để phòng thí nghiệm trở thành phòng thí nghiệm an toàn sinh học; Cấu tạo của một số trang thiết bị thường xuyên được sử dụng trong phòng xét nghiệm và cách sử dụng, bảo quản chúng; Kiến thức về các biện pháp đảm bảo chất lượng xét nghiệm.	3	2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
13.	Giải phẫu - Sinh lý	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về cấu trúc các bộ phận, cơ quan trong cơ thể người; kiến thức về chức năng, hoạt động chức năng và điều hòa hoạt động chức năng của các cơ quan	5	2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
14.	English 2	Sử dụng các cấu trúc ngôn từ và kỹ năng giao tiếp một cách rõ ràng, thành thạo trong giao tiếp hàng ngày theo văn phong phù hợp với văn cảnh; Mở rộng vốn kiến thức nền liên quan đến các vấn đề của đời sống; sức khỏe, y học; Trình bày các nội dung thông tin bằng tiếng Anh.	4	2	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
15.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Cung cấp cho sinh viên: cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội, đoàn kết, đoàn kết quốc tế, dân chủ và nhà nước, Đảng cộng sản Việt Nam, văn hoá, đạo đức, nhân văn	2	3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
16.	Vi sinh 1	Cung cấp kiến thức về đặc điểm sinh lý, cấu trúc kháng nguyên, tính chất sinh vật hóa học của vi khuẩn để giúp cho công tác chẩn đoán và những kỹ thuật cơ bản được sử dụng trong các xét nghiệm Vi sinh y học.	3	3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
17.	Huyết học 1	Cung cấp kiến thức hiểu biết về: quá trình sinh máu qua các giai đoạn, sơ đồ sinh sản và biệt hoá của các tế bào máu ở tuỷ xương và máu ngoại vi; thành phần của máu và hình dạng, cấu trúc, chức năng của các loại tế bào máu; thực hành các kỹ thuật xét nghiệm về tế bào máu ở tuỷ xương, ở máu ngoại vi và nhận định được giữa giá trị xét nghiệm huyết đồ và tuỷ đồ với thực tế từng bệnh lý của các tế bào máu.	5	3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
18.	Dược cơ sở	Cung cấp kiến thức cơ bản về dược lý học hấp thu, phân bố, chuyển hoá và thải trừ, các tương tác thuốc, tác dụng và cách sử dụng các thuốc thông thường, tác dụng không mong muốn của thuốc và cách phòng ngừa; sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả cho bệnh nhân.	2	3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
19.	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	Cung cấp kiến thức về bệnh nguyên, bệnh sinh, nguyên tắc điều trị bệnh của các hệ cơ quan trong cơ thể người; kiến thức cơ bản về đáp ứng miễn dịch	2	3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
20.	Hóa sinh 1	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về cấu tạo, tính chất lý hóa và vai trò của các chất hữu cơ cấu tạo nên cơ thể người; quá trình chuyển hóa của các chất hữu cơ diễn ra trong cơ thể người và các bệnh lý gây ra do rối loạn quá trình chuyển hóa các chất	3	3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
21.	English 3	Học phần luyện các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết về các chủ điểm bài học	4	3	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
22.	Huyết học 2	Trình bày được sinh lý bình thường của quá trình cầm máu đông máu. Biện luận được các rối loạn bệnh lý của đông máu trong từng xét nghiệm .	5	4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
23.	Hoá sinh 2	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của gan, thận, màng tế bào đối với quá trình chuyển hóa các chất diễn trong cơ thể người; thành phần các chất trong máu, nước tiểu và các xét nghiệm thường làm khi các cơ quan này bị bệnh	3	4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
24.	Vi sinh 2	Trình bày được đặc điểm sinh học, khả năng gây bệnh và các phương pháp chẩn đoán vi sinh gây bệnh. Thực hiện chính xác được kỹ thuật lấy bệnh phẩm, vận chuyển bệnh phẩm, bảo quản bệnh phẩm và các kỹ thuật xác định vi sinh vật gây bệnh từ bệnh phẩm. Tuân thủ quy tắc an toàn sinh học, quy tắc tiệt trùng, vô trùng và các biện pháp chống nhiễm khuẩn tại phòng xét nghiệm.	6	4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
25.	Ký sinh trùng 1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: hình thể, vị trí ký sinh, chu kỳ phát triển của những giun sán gây bệnh thường gặp; đặc điểm bệnh học, các phương pháp chẩn đoán, đặc điểm dịch tễ, các biện pháp phòng và điều trị bệnh giun sán gây bệnh thường gặp. Đặc điểm hình thể và đặc điểm sinh thái của các loại tiết túc y học. Quy trình kỹ thuật xét nghiệm chẩn đoán từng loại ký sinh trùng đó và phân tích được kết quả xét nghiệm.	3	4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
26.	Bệnh học Nội - Ngoại khoa	Cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản về triệu chứng lâm sàng các bệnh Nội khoa thường gặp; các thay đổi về cận lâm sàng các bệnh Nội khoa thường gặp; phương pháp phòng các bệnh Nội khoa thông thường	2	4	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
27.	Phương pháp nghiên cứu khoa học I	Cung cấp kiến thức về: vai trò của nghiên cứu, quy trình nghiên cứu, chọn vấn đề nghiên cứu, mục đích nghiên cứu, biến số nghiên cứu, tham khảo và trích dẫn tài liệu liên quan, phương pháp nghiên cứu, chọn mẫu và cỡ mẫu, thu thập số liệu, xử lý và phân tích số liệu, thống kê và trình bày số liệu thống kê, viết báo cáo nghiên cứu khoa học, ứng dụng tin học trong xử lý và phân tích số liệu.	2	5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
28.	Tổ chức y tế - Chương trình y tế quốc gia - Giáo dục sức khỏe	Trình bày được quan điểm của Đảng về y tế Việt nam, chiến lược chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân trong giai đoạn hiện nay, chức năng, nhiệm vụ, hệ thống tổ chức ngành y tế; những nội dung cơ bản trong quản lý y tế, quản lý chất lượng toàn diện, quản lý bệnh viện; mục tiêu, nội dung một số chương trình y tế quốc gia	2	5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
29.	Ký sinh trùng 2	Cung cấp kiến thức cơ bản về: Hình thể, vị trí ký sinh, chu kỳ phát triển của những đơn bào, nấm gây bệnh thường gặp; đặc điểm bệnh học, các phương pháp chẩn đoán; đặc điểm dịch tễ, các biện pháp phòng và điều trị bệnh đơn bào, nấm gây bệnh thường gặp; quy trình kỹ thuật xét nghiệm chẩn đoán từng loại ký sinh trùng và phân tích được kết quả xét nghiệm.	3	5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
30.	Huyết học 3	Cung cấp kiến thức cơ bản về: các loại tế bào gốc trong tuỷ xương, ứng dụng các tế bào gốc trong ghép tạng và truyền máu; phân loại bệnh lý các tế bào theo vị trí sinh máu; chọn lựa người cho máu an toàn; bảo quản, sàng lọc các bệnh nhiễm trùng và sử dụng hợp lý các chế phẩm máu; ứng dụng được truyền máu tự thân; thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm chuyên sâu về huyết học tế bào, đông máu và miễn dịch huyết học; phân tích được các kết quả xét nghiệm với từng bệnh lý .	3	5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
31.	Hóa sinh 3	Cung cấp kiến thức về: đặc điểm, phân loại và tính chất của các dấu ấn ung thư; nguyên tắc hoạt động chung của các máy hoá sinh thường dùng để phát hiện các dấu ấn ung thư; quy trình kỹ thuật và ý nghĩa của các xét nghiệm miễn dịch: định lượng T3, T4, TSH, các marker ung thư đường tiêu hóa, ung thư hệ sinh dục...	2	5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
32.	English 4	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng tiếng Anh tương đương trình độ A2 theo Khung tham chiếu châu Âu (CEFR) về cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.	4	5	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
33.	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; Đường lối tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa	3	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
34.	Vi sinh 3	Cung cấp một số nội dung cơ bản sau: phương pháp xác định, phân loại vi sinh vật và đánh giá mức độ nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn gây bệnh thường gặp; phân tích các phương pháp chẩn đoán vi khuẩn dựa trên phản ứng sinh hóa	3	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
35.	Xét nghiệm tế bào 1	Cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản về các phương pháp xét nghiệm mô bệnh học và tế bào bệnh học.	2	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
36.	Thực tập lâm sàng kỹ thuật xét nghiệm 1	Xác định được nhiệm vụ của cử nhân kỹ thuật xét nghiệm tại khoa xét nghiệm. Tiếp đón được bệnh nhân lúc vào viện, lấy bệnh phẩm và ghi phiếu yêu cầu, trả lời kết quả xét nghiệm. Giao tiếp tốt với nhân viên y tế, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Thực hiện được các kỹ thuật xét nghiệm thường quy theo quy trình và giải thích được kết quả thu được. Vận hành được các thiết bị thông thường sử dụng tại phòng xét nghiệm, thực hiện các quy định về an toàn sinh học và quản lý chất lượng xét nghiệm.	4	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
37.	Vi sinh thực phẩm	Trình bày được nguồn gốc, đặc điểm của một số vi khuẩn gây ô nhiễm nước và thực phẩm. Thực hiện được kỹ thuật xét nghiệm cơ bản để xác định một số vi khuẩn ô nhiễm thực phẩm thường gặp. Vận dụng được kiến thức về những vi khuẩn gây ô nhiễm thực phẩm trong hoạt động nghề nghiệp và hướng dẫn cộng đồng đề phòng các ngộ độc thực phẩm thường gặp.	2	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
38.	Sức khỏe - nâng cao sức khỏe	Học phần đề cập đến: Môi trường và sức khỏe; Y học lao động; Ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí; bệnh viện; Chất thải rắn; Diệt côn trùng.	3	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
39.	Ký sinh trùng 3	Cung cấp kiến thức cơ bản về: Hình thể, vị trí ký sinh, chu kỳ phát triển của những đơn bào, nấm gây bệnh thường gặp; đặc điểm bệnh học, các phương pháp chẩn đoán; đặc điểm dịch tễ, các biện pháp phòng và điều trị bệnh đơn bào, nấm gây bệnh thường gặp; quy trình kỹ thuật xét nghiệm chẩn đoán từng loại ký sinh trùng đó và phân tích được kết quả xét nghiệm.	2	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%



STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
40.	Tế bào - Mô bệnh học	Cung cấp những kiến thức cơ bản về: hình ảnh vi thể và siêu vi thể của các tế bào, mô, cơ quan trong cơ thể người bình thường; những biến đổi hình thái học của tế bào và tổ chức mô trong cơ thể người bệnh; cách quan sát tiêu bản trên kính hiển vi; tư vấn được cho người bệnh cách phòng và phát hiện sớm một số loại ung thư thường gặp	4	6	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
41.	Phương pháp nghiên cứu khoa học II	Học phần đề cập đến: vai trò của nghiên cứu, quy trình nghiên cứu, chọn vấn đề nghiên cứu, mục đích nghiên cứu, biến số nghiên cứu, tham khảo và trích dẫn tài liệu liên quan, các phương pháp nghiên cứu, chọn mẫu và cỡ mẫu, kỹ thuật thu thập số liệu, xử lý và phân tích số liệu, thống kê và trình bày số liệu thống kê, hướng dẫn viết báo cáo nghiên cứu khoa học, ứng dụng tin học trong xử lý và phân tích số liệu.	2	7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
42.	Thực tập lâm sàng kỹ thuật xét nghiệm 2	Thực hiện được việc tiếp đón được bệnh nhân vào viện, lấy bệnh phẩm và ghi phiếu trả lời kết quả xét nghiệm một cách độc lập theo đúng quy định của bệnh viện. Giao tiếp có hiệu quả với nhân viên y tế, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Độc lập thực hiện được các kỹ thuật xét nghiệm thuộc chuyên ngành theo đúng quy trình và giải thích được kết quả thu được. Thực hiện đúng các quy định về an toàn sinh học, quản lý chất lượng xét nghiệm trong quá trình thực hành tại phòng xét nghiệm. Vận hành được các thiết bị, phát hiện được một số lỗi thường gặp của các trang thiết bị và cách khắc phục thông thường sử dụng tại phòng xét nghiệm.	4	7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
43.	Dịch tễ học và các bệnh truyền nhiễm	Cung cấp kiến thức đại cương về dịch tễ học, miễn dịch; Vacxin; Huyết thanh; Nguyên lý phòng chống dịch; Công tác phòng chống dịch; Dịch tễ học các bệnh tả, lỵ trực khuẩn, sởi, uốn ván, ho gà, bại liệt, viêm gan, viêm não Nhật Bản, lỵ amip	2	7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
44.	Y sinh học phân tử	Cung cấp những kiến thức cơ bản về sinh học phân tử, áp dụng các kỹ thuật trong sinh học phân tử vào xét nghiệm chẩn đoán	2	7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
45.	Chống nhiễm khuẩn bệnh viện	Cung cấp kiến thức về hệ thống nhiễm khuẩn bệnh viện và tiêu chuẩn chẩn đoán nhiễm khuẩn bệnh viện; thực hành chống nhiễm khuẩn bệnh viện.	1	7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
46.	Quản lý chất lượng xét nghiệm	Nhận biết được vai trò, tầm quan trọng của Quản lý chất lượng xét nghiệm (QMS); mô tả và nhận biết được các bước tiến hành xây dựng quản lý chất lượng xét nghiệm và thực hiện tại cơ sở xét nghiệm các bước này; các việc phải làm để cho ra được kết quả chất lượng (chính xác, tin cậy, kịp thời); các tai biến và cách xử trí các tai biến trong quá trình lấy bệnh phẩm xét nghiệm.	3	7	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%
47.	Bệnh lý tế bào máu	Cung cấp kiến thức hiểu biết về quá trình sinh máu của các tế bào máu ở tủy xương và máu ngoại vi; dấu hiệu lâm sàng để chẩn đoán; các giá trị bình thường của các tế bào máu ở tủy xương cũng như ở máu ngoại vi; kỹ thuật xét nghiệm về tế bào máu ở tủy xương, ở máu ngoại vi và nhận định được giữa giá trị xét nghiệm huyết đồ và tủy đồ với thực tế từng bệnh lý của các tế bào máu	3	8	-Chuyên cần: 5% -Thường xuyên: 25% -Thi: 70%

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD	Phương pháp đánh giá SV
48.	Thực tập tốt nghiệp	Thực hiện được các kỹ thuật xét nghiệm cơ bản và kiến tập một số kỹ thuật xét nghiệm mới chuyên sâu; Tham gia công tác Quản lý chất lượng và Đảm bảo chất lượng xét nghiệm; Sử dụng thành thạo, bảo quản đúng các máy, trang thiết bị trong phòng xét nghiệm và phát hiện được một số lỗi thông thường của các máy này; Làm quen được một số máy, thiết bị xét nghiệm mới tại địa điểm thực tế.	5	9	- Thực tập tốt nghiệp: 50% - Thi thực hành tay nghề: 50%

Hải Dương, ngày 01 tháng 6 năm 2020



**HIỆU TRƯỞNG**

**Đinh Thị Diệu Hằng**